

Số: 11/QĐ-TA

Quỳnh Lưu, ngày 22 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU – TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán chủ trì phiên họp:* Bà Trần Thị N

2. *Thư ký phiên họp:* Bà Phan Lê Giang

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 53/2025/QĐ-TA ngày 15 tháng 4 năm 2025 đối với:

Họ và tên: **Chu Văn V.** Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam;

Sinh ngày: 25/02/1991; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hoá: 09/12;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện tại: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 84/2023/QĐ-TA ngày 15/9/2023 của Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, chấp hành xong ngày 01/10/2024.

Nhân thân: Bị Toà án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử 13 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 92/2021/HSST ngày 28/5/2021, chấp hành xong ngày 04/3/2022. Con ông: Chu Văn T, sinh năm 1955 và con bà Phạm Thị M, sinh năm 1956.

Anh V vắng mặt. Có đơn xin vắng mặt.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Đặng Ngọc T1 - Trưởng Công an xã Q. Có mặt.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu:* Bà Ngô Thị Phương Quỳnh - Kiểm sát viên. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc cũng như lời khai trong quá trình lập hồ sơ xác định :

Chu Văn V bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Quyết định số 84/2023/QĐ-TA ngày 15/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Chu Văn V được giảm thời hạn chấp hành biện pháp xử lý hành chính nên ngày 01/10/2024 đã chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 84/2023/QĐ-TA 15/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Ngày 17/01/2025 Ủy ban nhân dân xã Q ban hành Quyết định số 05/QĐ-UBND quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú đối với Chu Văn V, thời hạn quản lý từ ngày 17/01/2025 đến ngày 17/01/2027. Đến ngày 01/4/2025 anh V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 03/4/2025 Trạm y tế xã Q xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể kết luận V dương tính với ma túy heroin. Vỹ thừa nhận về hành vi của mình và có bản tường trình ngày 03/4/2025. Ngày 06/4/2025 Trạm y tế xã Q xác định tình trạng nghiện đối với V là nghiện ma túy, loại ma túy heroin. Ngày 06/4/2025 công an xã Q đã lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các dạng chất thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với V. Đồng thời Trưởng công an xã ban hành Quyết định số 173/QĐ-CAX ngày 06/4/2025 về việc lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với V. Ngày 10/4/2025 Trưởng công an xã Q có đề nghị số 188/ĐN-CAX v/v đề nghị xem xét hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn V.

Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị có ý kiến: Vỹ thuộc đối tượng quản lý sau cai nghiện, đã bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã hoàn thành việc cai nghiện từ ngày 01/10/2024. Quá trình quản lý sau cai nghiện tại địa phương, V tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021. Tại phiên họp đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn V từ 22 tháng đến 24 tháng, tại cơ sở cai nghiện ma túy số 2- phân khu 1- phòng cảnh sát điều tra tội phạm ma túy (PC04) - Công an tỉnh N, xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Tại phiên họp Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Cơ quan đề nghị và Tòa án đã tuân thủ đúng trình tự, quy định pháp luật trong việc lập hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Căn cứ vào các Điều 6, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 110 Luật xử lý hành chính năm 2012; các mục 56, 57, 58, 59 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020; điểm d khoản 1 Điều 27, khoản 4 Điều 32, khoản 2 Điều 40 Luật phòng chống ma túy năm 2021; các Điều 3, 20, 21, 22, 23, 30 và 31 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục, xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của luật phòng

chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An chấp nhận đề nghị của Công an xã Q, tỉnh Nghệ An đưa người bị đề nghị vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Chu Văn V. Sinh ngày: 25/02/1991; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện tại: Thôn A, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An, thời hạn áp dụng từ 20 đến 22 tháng.

XÉT THẤY:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn V được lập đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, thời hiệu, thẩm quyền theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020 luật sửa đổi bổ sung một số điều của luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Luật phòng chống ma túy năm 2021; Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Chu Văn V là người có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, nhiều lần có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã vi phạm trong thời gian quản lý sau cai nghiện. Do đó Công an xã Q đã lập biên bản vi phạm về quản lý sau cai nghiện, Trưởng công an xã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của chính phủ và khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021. Do đó hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn V đã được các cơ quan có thẩm quyền lập đúng và đầy đủ theo trình tự pháp luật quy định; đề nghị của Trưởng công an xã Q là có cơ sở.

Chu Văn V biết rõ ma túy là chất độc hại, việc sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của V đã xâm phạm đến chủ trương chính sách của Nhà nước về bài trừ tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn khu dân cư. Do đó, việc bắt buộc cai nghiện đối với V là cần thiết.

Căn cứ vào các Điều 6, 9, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 110 Luật xử lý hành chính năm 2012; các mục 56, 57, 58, 59 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 27, khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021;

Căn cứ các Điều 3, 20, 21, 22, 23, 30 và 31 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục, xem xét quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của luật phòng chống ma túy, luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường G, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Chu Văn V.**

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 22 (Hai mươi hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 11/4/2025.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, Người bị áp dụng có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị. Trường hợp người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn khiếu nại là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Người khiếu nại phải gửi đơn đến Tòa án đã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ khiếu nại. Cơ quan đề nghị kiến nghị, Viện kiểm sát cùng cấp kháng nghị bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và căn cứ kiến nghị, kháng nghị gửi đến Tòa án đã xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã Q, tỉnh Nghệ An đưa Chu Văn V vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 2- phân khu 1- Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy (PC04) – Công an tỉnh N tại xóm B, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Q.Lưu;
- Trưởng Công an xã Quỳnh Giang;
- Người bị đề nghị;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nghệ